KIM NGỌC NHÂN
Digitally signed by KIM NGỌC NHÂN
DN: C=VN, S=HÀ NỘI, L=Bắc Từ Liêm, CN=KIM NGỌC NHÂN, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=CMND:111775994
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2021-12-17 18:39:24
Foxit Reader Version: 9.2.0

BẢNG THUYẾT MINH THÔNG TIN THAY ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY

(Tài liệu kèm theo tờ trình số 11/2021/TTr-ĐHĐCĐ/CMVN)

STT	Các điều khoản sửa đổi bổ sung	Điều lệ cũ	Điều lệ sửa đổi	Ghi chú
1	Điều 4	Các mã ngành nghề cũ	(Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg tại sheet "Điều chỉnh NNKD")	Phù hợp với Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg và bổ sung một số ngành nghề tính thích nghi cao hơn với nền kinh tế trong Đại dịch
2	Điều chỉnh điểm d, khoản 2, Điều 14	"d) Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty"	d) Quyết định đầu tư hoặc mua bán tài sản có giá trị từ hoặc bán số ***tài sản có giá trị (03) lần tổng giá trị tài sản trở lên*** được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;	điểm d, khoản 2, Điều 138, LDN 2020 "Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, ***trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một tỷ lệ hoặc một giá trị khác***;"
3	Điều 15 (Bổ sung khoản 1 về hình thức tổ chức)	- Chưa có quy định về hình thức tổ chức cuộc họp	**(Bổ sung điều khoản về hình thức tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên và Bất thường)** *1.Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường theo* ***hình thức trực tiếp hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản hoặc trực tuyến tùy vào các trường hợp cụ thể. Trong bất kỳ trường hợp tổ chức Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo hình thức nào thì Đại hội đồng cổ đông đều có quyền xem xét và biểu quyết với các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình.***	Áp dụng linh động trong thời gian điển hình như Covid-19 không tổ chức được ĐHĐCĐ

STT	Các điều khoản sửa đổi bổ sung	Điều lệ cũ	Điều lệ sửa đổi	Ghi chú
12	Điều chỉnh Điều 33 cho phù hợp với LDN và Nghị định 155/2020/NĐ-CP	1. Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty; 2. Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro; 3. Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông; 4. Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty; 5. Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt; 6. Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp công ty có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán; 7. Giám sát nhằm bảo đảm công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của công ty.	1. Ủy ban kiểm toán có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 161, Luật Doanh nghiệp 2. Được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, Tổng giám đốc (Giám đốc), Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán. 3. Có quyền yêu cầu đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán. 4. Sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật, kế toán hoặc các tư vấn khác bên ngoài khi cần thiết. 5. Xây dựng và trình Hội đồng quản trị các chính sách phát hiện và quản lý rủi ro; đề xuất với Hội đồng quản trị các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của công ty. 6. Lập báo cáo bằng văn bản gửi đến Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. 7. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán và trình Hội đồng quản trị thông qua. Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mẫu Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán để công ty đại chúng tham chiếu xây dựng Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán. 8. Ủy ban kiểm toán phải họp ít nhất 02 lần trong một năm. Biên bản họp Ủy ban kiểm toán được lập chi tiết, rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ủy ban kiểm toán phải được lưu giữ đầy đủ.	Trên cơ sở điều 161, LDN và khoản 283 Nghị định 155/2020/NĐ-CP

STT	Các điều khoản sửa đổi bổ sung	Điều lệ cũ	Điều lệ sửa đổi	Ghi chú
4	khoản 2, Điều 15	2. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	2. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần *và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị có thể gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chín*h. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.	Phù hợp với Điều lệ mẫu Thông tư 116/2020/TT-BTC có hiệu lực ngày 15/02/2021
5	khoản 4, Điều 15 (Điều chỉnh cho phù hợp với điều khoản bổ sung tại khoản 1 điều này)	4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:	4. Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:	Điều chỉnh cho phù hợp với việc bổ sung khoản 1, Điều 15
6	Điều chỉnh khoản 1, điều 21	1. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.	1. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.	Điều chỉnh cho phù hợp với tình hình kinh tế trong thời kỳ Đại dịch Covid-19
	Điều chỉnh khoản 2, điều 21	2. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều này, Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.	2. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều này, Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông tham gia biểu quyết dự tán thành.	
	Điều chỉnh khoản 4, điều 21	4. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành:	4. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham gia biểu quyết tán thành:	

STT	Các điều khoản sửa đổi bổ sung	Điều lệ cũ	Điều lệ sửa đổi	Ghi chú
	điểm e, khoản 4, Điều 21	e. Giao dịch mua, bán tài sản Công ty có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất	e. ***Quyết định đầu tư và mua bán tài sản Công ty có giá trị từ 3 lần tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.***	Phù hợp với Điều 14 của Điều lệ Trên cơ sở của Điều 138 LDN 2020
7	điều chỉnh khoản 1, Điều 26	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. ***Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập HĐQT của một công ty không quá hai (02) nhiệm kỳ liên tục.***	Khoản 2, Điều 154, LDN 2020
8	bổ sung điểm i, khoản 3, Điều 23	- Chưa có quy định	***i. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư (bao gồm các thủ tục thực hiện dự án đầu tư và các Hợp đồng liên quan đến dự án đầu tư đó) có giá trị trong phạm vi thẩm quyền và không quá giới hạn thẩm quyền được quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 14;***	Loại trừ các khoản đầu tư từ 3 lần tài sản thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ thì các khoản đầu tư dưới 3 lần TS sẽ thuộc thẩm quyền của HĐQT
9	điều chỉnh điểm m, khoản 3, Điều 23	m. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với các hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 138, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.	m. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác ***(ngoại trừ các Hợp đồng có liên quan đến Quyết định phương án đầu tư dự án đầu tư tại điểm i, khoản 3, Điều này)*** có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với các hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 138, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.	Loại trừ các Hợp đồng được ký kết từ các khoản đầu tư được quy định ở điểm i, khoản 3, Điều này

STT	Các điều khoản sửa đổi bổ sung	Điều lệ cũ	Điều lệ sửa đổi	Ghi chú
10	Điều chỉnh ý một Điều 32	Ủy ban kiểm toán là cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng quản trị Ủy ban kiểm toán có ba (02) thành viên, Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành	Ủy ban kiểm toán là cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng quản trị Ủy ban kiểm toán có ba ***(03)*** thành viên, Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên ***Hội đồng quản trị độc lập***. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành	Điều chỉnh lại đúng thuật ngữ
		- Chưa quy định	32.2. Thành viên Ủy ban kiểm toán phải có kiến thức về kế toán, kiểm toán, có hiểu biết chung về pháp luật và hoạt độngc ủa Công ty và không thuộc các trường hợp sau: a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty; b) Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó. 32.3. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh.	Điều 282, Nghị định 155/2020/NĐ-CP
11	bổ sung điểm l, khoản 3, Điều 37	- Chưa quy định	***i. Quyết định các Hợp đồng mua bán; Hợp đồng vay, cho vay; Hợp đồng giao dịch khác dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi nhận trong báo cáo tài chính gần nhất.***	Bổ sung điều khoản phù hợp với mức QĐ của HĐQT